Kinh nghiệm quốc tế về phát triển nền kinh tế tuần hoàn và bài học cho Việt Nam

Nguyễn Văn Lành
Trường Đại học Công nghệ và Quản lý Hữu nghị

Những năm gần đây, Việt Nam đang phải đối mặt với nhiều thách thức về cạn kiệt tài nguyên, ô nhiễm môi trường và biến đổi khí hậu. Để thực hiện các mục tiêu phát triển bền vững và ứng phó với biến đổi khí hậu, Việt Nam cần thúc đẩy phát triển kinh tế tuần hoàn. Bài viết giới thiệu kinh nghiệm thực tiễn tại Thụy Điển và Hà Lan, trên cơ sở đó rút ra một số gợi ý chính sách cho Việt Nam.

1. Kinh nghiệm quốc tế về xây dựng nền kinh tế tuần hoàn

Kinh tế tuần hoàn được hiểu là mô hình kinh tế trong đó các hoạt động thiết kế, sản xuất và dịch vụ đặt ra mục tiêu kéo dài tuổi thọ của vật chất và loại bỏ tác động tiêu cực đến môi trường. Đây là mô hình kinh tế phát triển tất yếu trên thế giới hướng tới phát triển bền vững, bởi nền kinh tế này đạt được 3 mục tiêu: (i) Ứng phó với sự cạn kiệt của tài nguyên đầu vào; (ii) Khắc phục tình trạng ô nhiễm môi trường trong phát triển ở đầu ra; (iii) Kết hợp hài hòa giữa tăng trưởng kinh tế với bảo vệ môi trường. Ngoài ra, nền kinh tế tuần hoàn còn mang lại nhiều lợi ích cho các quốc gia, giúp tiết kiệm chi phí, giảm thiểu sự biến động giá và rủi ro đến từ các nhà cung cấp, gia tăng tính đổi mới sáng tạo bằng việc thay thế các sản phẩm.

1.1. Kinh nghiệm của Thụy Điển

Thụy Điển là một trong những quốc gia đi đầu trên thế giới về triển khai phát triển nền kinh tế tuần hoàn, thông qua việc xử lý và tái chế rác thải đã áp dụng chính sách tái chế thống nhất trên toàn quốc. Từ giữa những năm 1990, Thụy Điển đã quản lý một cách khá tuyệt đối và duy trì sự cân bằng giữa tăng trưởng kinh tế với giảm thải cacbon và bảo vệ môi trường. Thụy Điển đã áp dụng nhiều giải pháp để giảm thải rác, gây ô nhiễm như: Đánh thuế cao các loại thải, ưu đãi xanh, sử dụng năng lượng tái tạo từ thủy điện và nhiên liệu sinh hoạt...

Kinh nghiệm xây dựng nền kinh tế tuần hoàn với phát thải cacbon thấp của Thụy Điển được bắt đầu từ việc thay đổi tư duy sản xuất tiêu dùng, xây dựng kế hoạch triển khai, tiến đến áp dụng khoa học công nghệ vào các ngành sản xuất và xử lý rác thải với sự tham gia của cả Nhà nước, doanh nghiệp (DN) và người dân. Cụ thể:

(i) Thống nhất về tư duy phát triển và xây dựng một nền kinh tế tuần hoàn trên phạm vi cả nước, từ người dân, DN đến Chính phủ. Đây là cách thức để phát triển bền vững. Theo đó, Thụy Điển thành lập một nhóm chuyên gia về kinh tế tuần hoàn giúp Chính phủ điều phối và hỗ trợ DN, người dân; Đồng thời, đầu tư nghiên cứu đổi mới trong lĩnh vực tài nguyên và chất thải.

(ii) Xây dựng nền kinh tế dựa trên ngành công nghệ cao: Nền kinh tế tuần hoàn "Vì một tương lai không rác thải" ở Thụy Điển được khởi xướng từ những thập kỷ trước, bắt đầu bằng việc đổi mới sáng tạo ở một số DN, thúc đẩy ứng dụng công nghệ sạch trong các DN, tạo ra các phương pháp tiếp cận theo hướng đổi mới, sáng tạo.

(iii) Xây dựng các ngành kinh tế tuần hoàn:

- Đối với ngành Thực phẩm, Thụy Điển đã thiết lập một chiến lược quốc gia để thay đổi chuỗi cung ứng với nỗ lực tăng cường hợp tác toàn Ngành. Trong ngành Thực phẩm, các thùng giấy được chứng nhận của Hội đồng quản lý rừng để làm các gói carton. Đặc biệt, từ cơ sở thực nghiệm hiện nay còn có công ty đóng gói thùng carton đầu tiên ra mắt ống hút giấy trong khu vực.

- Đối với ngành Nhựa, Thụy Điển nỗ lực thắt chặt các chính sách quốc gia về sản xuất và sử dụng đồ nhựa với 53% vật liệu nhựa tiêu dùng trong đời sống xã hội được tái chế. Tuy nhiên, phần lớn là thiêu hủy nhựa, chỉ có 15% giá trị ban đầu của nó được giữ lại.

- Ngành Chế tạo hiện đang tạo ra khoảng 20% GDP, đóng góp khoảng 77% tổng kim ngạch xuất khẩu cho Thụy Điển. Các công ty chế tạo tại Thụy Điển đã áp dụng công nghệ mới để từng bước xây dựng nền kinh tế tuần hoàn, hạn chế những tác động tiêu cực đến môi trường trong quá trình sản xuất.

- Ngành Xây dựng tạo ra nhiều chất thải, đặc biệt là gây ra hiện tượng bụi mịn trong không khí, song đến nay mới chỉ có 50% được tái chế tại Thụy Điển. Quốc gia này đang nỗ lực nâng cao tỷ lệ tái chế đối

với ngành này lên đến 70% vào năm 2020 với nhiều sáng chế được áp dụng.

(iv) Tái chế rác thải thành điện năng: Tại Thụy Điển, 99% tổng lượng rác thải sinh hoạt được tái chế. Thụy Điển tiến tới một nền kinh tế không rác thải. Để làm được điều này, Thụy Điển đã áp dụng các giải pháp như: Quy định chặt chẽ về địa điểm tái chế rác thải; Xe chở rác chạy bằng năng lượng tái chế hoặc khí sinh hoạt; Phân loại rác theo màu túi đựng rác để tiết kiệm thời gian với sự tham gia của các DN, nhất là các DN trong ngành may mặc, thực phẩm; Biến rác thải thành điện năng...

1.2. Kinh nghiệm của Hà Lan

Tại Hà Lan, khi nhu cầu về nguyên liệu thô của nước này đang tăng lên và nguồn cung lại phụ thuộc vào các nước khác, Chính phủ đã xác định việc phát triển kinh tế tuần hoàn là yêu cầu thiết yếu của quốc gia này. Theo đó, Hà Lan tiến hành phát triển chương trình hậu thuẫn cho nền kinh tế tuần hoàn nhằm mục tiêu đảm bảo cuộc sống và điều kiện làm việc lành mạnh, an toàn, ít gây hại cho môi trường. Chương trình này có sự tham gia của nhiều bộ, ngành liên quan, bao gồm tất cả các chương trình nhằm xử lý nguyên liệu thô hiệu quả hơn.

Năm 2013, Chính phủ Hà Lan đã triển khai một loạt chương trình và dự án nhằm biến nước này trở thành "trung tâm tuần hoàn" của châu Âu. Đặc biệt, chương trình "Kinh tế tuần hoàn tại Hà Lan vào năm 2050" đưa ra tầm nhìn, định hướng lộ trình và mục tiêu cụ thể. Theo đó, 5 lĩnh vực ưu tiên là: Nhiên liệu sinh khối và thực phẩm, nhựa, chế tạo (tập trung vào vật liệu kim loại và các hóa chất độc hại), xây dựng (tập trung vào tái chế vật liệu xây dựng và phát triển thị trường vật liệu tái chế) và tiêu dùng.

Tại Hà Lan, kinh tế tuần hoàn được gắn với góc nhìn của các DN, đề cao đổi mới trong sử dụng vật liệu, thay đổi các mô hình kinh doanh, xuất phát từ chính lợi ích và những sáng kiến của DN. Theo đó, từ năm 2008, Bộ Kinh tế Hà Lan đã có các chính sách thúc đẩy hình thành các thị trường cho tuần hoàn vật liệu, tiêu biểu như quy định về tiêu dùng công đối với các sản phẩm tái chế và dịch vụ tuần hoàn.

Việc chuyển đổi sang nền kinh tế tuần hoàn không chỉ mang lại cơ hội kinh tế mà còn thúc đẩy phát triển khoa học, cắt giảm khí thải CO2, đảm bảo sức khỏe và an toàn. Riêng với Hà Lan, mô hình kinh tế này có thể tạo ra hơn 50 nghìn việc làm, giảm 10% chất thải ra môi trường, tiết kiệm 20% nước sử dụng trong ngành công nghiệp, giảm 25% nhập khẩu các nguồn cơ bản và tạo ra 7 tỷ Euro cho nền kinh tế. Ngoài ra, Chính phủ nước này cũng cam kết sẽ thực hiện cải cách pháp luật, ưu đãi thị trường trí tuệ, hỗ trợ tài chính, nâng cao tri thức nhằm thúc đẩy hợp tác quốc tế, hướng đến phát triển bền vững.

2. Cơ hội phát triển kinh tế tuần hoàn ở Việt Nam

Phát triển kinh tế tuần hoàn ở Việt Nam hiện nay có những cơ hội sau:

Thứ nhất, đây là xu hướng chung của toàn cầu đã được chứng minh thành công ở nhiều quốc gia trên thế giới như Thụy Điển, Đan Mạch, Phần Lan, Canada, Nhật Bản, Trung Quốc, Singapo..., chính vì vậy Việt Nam sẽ học hỏi được nhiều kinh nghiệm của các nước đi trước và phù hợp với xu hướng chung của thế giới.

Thứ hai, chúng ta đang trong quá trình hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng XHCN việc chuyển đổi mô hình từ "kinh tế tuyến tính" sang "kinh tế tuần hoàn" được thiết kế từ chủ trương của Đảng nhằm phát triển nền kinh tế nhanh và bền vững là cơ hội lớn.

Thứ ba, việc khuyến khích và tạo cơ chế cho kinh tế tư nhân phát triển trong bối cảnh thị trường cạnh tranh sẽ có nhiều cơ hội cho đầu tư của khu vực tư nhân vào thực hiện phát triển kinh tế tuần hoàn trong thời gian tới.

Thứ tư, chúng ta đã và đang hướng đến cách mạng 4.0 thực hiện phát triển kinh tế tuần hoàn gắn với công nghệ cao, chuyển từ thế giới thực sang thế giới số sẽ là cơ hội lớn nhằm nâng cao hiệu quả phát triển so với cách thức phát triển trước đây.

Thứ năm, áp lực của thiếu hụt tài nguyên, ô nhiễm môi trường, lượng chất thải lớn, nhất là chất thải nhựa và túi nilon được Đảng và Nhà nước hết sức chú trọng, do vậy thực hiện phát triển kinh tế tuần hoàn cần nắm bắt cơ hội này. Ngoài ra chúng ta đang thực hiện SDGs và ứng phó với biến đổi khí hậu, phát triển kinh tế tuần hoàn chính là cách thức phát triển giúp cho thực hiện nhiều mục tiêu, chỉ tiêu yêu cầu của SDGs, phát triển kinh tế tuần hoàn sẽ là ưu thế cho giảm thiểu các chất gây hiệu ứng nhà kính, vì chúng được thu hồi gần như triệt để, không phát thải ra môi trường.

Thứ sáu, phát triển kinh tế tuần hoàn sẽ nhận được sự đồng thuận cao và ủng hộ của xã hội, vì cách thức phát triển này sẽ giải quyết được sự khan hiếm tài nguyên, bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu và mang lại hiệu quả kinh tế cao.

Những năm qua, Việt Nam đã ban hành nhiều chủ trương, chính sách về chuyển đổi mô hình tăng trưởng theo hướng bền vững; tăng cường quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu và tăng cường tái chế, tái sử dụng để tạo điều kiện cho phát triển mô hình kinh tế tuần hoàn.

Đã có một số mô hình tiếp cận của kinh tế tuần hoàn ở Việt Nam như: mô hình thu gom tái chế sắt vụn, thu gom tái chế giấy... Trong nông nghiệp có mô

hình vườn - ao - chuồng, thu hồi gas từ chất thải vật nuôi, các mô hình sản xuất sạch hơn trong sản xuất quy mô vừa, nhỏ và siêu nhỏ... Gần đây đã xuất hiện một số mô hình mới hướng đến gần hơn với kinh tế tuần hoàn như: Mô hình khu công nghiệp sinh thái tại các tỉnh thành Ninh Bình, Cần Thơ và Đà Nẵng, giúp tiết kiệm 6,5 triệu USD/năm; Sáng kiến không xả thải ra thiên nhiên do Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam khởi xướng; Mô hình chế biến phụ phẩm thủy sản; Liên minh tái chế bao bì Việt Nam... Các điển hình này khi được tổng kết, đánh giá dựa trên những nguyên tắc, tiêu chí cơ bản sẽ góp phần bổ sung, hoàn thiện về kinh tế tuần hoàn cho Việt Nam (Thảo Miên, 2019).

Tuy nhiên, thực tế cho thấy, các DN còn hạn chế về năng lực công nghệ tái chế, tái sử dụng; thói quen cố hữu trong sản xuất và tiêu dùng của xã hội hiện nay đối với sử dụng túi nilon, sản phẩm nhựa dùng một lần gây ảnh hưởng lớn đến môi trường... Nguyên nhân là do, tại Việt Nam, thuật ngữ kinh tế tuần hoàn chưa được chính thức sử dụng trong các chủ trương của Đảng và pháp luật, chính sách của Nhà nước. Việt Nam chưa có bộ tiêu chí nhận diện, đánh giá và phân loại chính xác mức độ phát triển của kinh tế tuần hoàn, do vậy, thiếu thông tin để biết được nền kinh tế đang nằm ở đâu trong quá trình phát triển kinh tế tuần hoàn...

3. Một số gợi ý cho Việt Nam

Qua nghiên cứu việc áp dụng mô hình kinh tế tuần hoàn tại các quốc gia, một số bài học kinh nghiệm được rút ra cho Việt Nam, như sau:

Một là, cần có một hành lang pháp lý rõ ràng cho hình thành, phát triển kinh tế tuần hoàn, từ chủ trương của Đảng đến pháp luật của Nhà nước. Bên cạnh đó, cần sửa đổi, bổ sung Luật Bảo vệ môi trường, quy định trách nhiệm cụ thể của nhà sản xuất, nhà phân phối trong việc thu hồi, phân loại và tái chế hoặc chi trả chi phí xử lý các sản phẩm thải bỏ dựa trên số lượng sản phẩm bán ra trên thị trường; quản lý dự án theo vòng đời, thiết lập lộ trình xây dựng và áp dụng quy chuẩn, tiêu chuẩn về môi trường tương đương với nhóm các nước tiên tiến trong khu vực.

Mặt khác, hoàn thiện và ban hành cơ chế chính sách ưu đãi các thiết kế sản phẩm sáng tạo nhằm giảm tác động và chi phí xử lý môi trường; đồng thời, hỗ trợ thúc đẩy công nghiệp môi trường, trong đó có công nghiệp tái chế.

Hai là, phát triển kinh tế tuần hoàn dựa trên các ngành, lĩnh vực và địa phương đã và đang triển khai các mô hình kinh tế gần với cách tiếp cận kinh tế tuần hoàn, từ đó bổ sung hoàn thiện và có sự lựa chọn phù hợp cho từng ngành, lĩnh vực từ thí điểm đến triển khai nhân rộng.

Ba là, khuyến khích các sáng kiến tuần hoàn và nhân rộng các điển hình, thúc đẩy quan hệ hợp tác hỗ trợ DN tiếp cận với các cơ hội tiếp nhận hỗ trợ về tài chính và công nghệ cho kinh tế tuần hoàn như tại Thụy Điển và Hà Lan. Các lộ trình kinh tế tuần hoàn cần xác định rõ, DN chính là động lực trung tâm thực hiện. Theo đó, tạo cơ chế để hình thành động lực thị trường dựa trên các tiêu chí của hiệu quả đầu tư, khuyến khích DN, khu vực tư nhân đầu tư mạnh mẽ thực hiện các mô hình kinh tế tuần hoàn, đẩy mạnh trách nhiệm xã hội của DN.

Mặt khác, huy động sự tham gia của cộng đồng vào phát triển nền kinh tế tuần hoàn. Việc chuyển đổi từ một nền kinh tế truyền thống sang nền kinh tế tuần hoàn đòi hỏi phải có sự thay đổi cả hệ thống, trong đó phát huy vai trò của các bên liên quan gồm Nhà nước và DN có ý nghĩa hết sức quan trọng.

Bốn là, đẩy mạnh thu hồi vật liệu và quản lý rác thải. Từ kinh nghiệm của Thụy Điển, Việt Nam cần chú trọng phân loại rác tại nguồn, mở rộng trách nhiệm của nhà sản xuất và thúc đẩy các thị trường mới phát triển. Ngoài ra, hạn chế sử dụng vật liệu khó tái chế (như túi nhựa mỏng, bọc bảo vệ nắp chai, các hạt vi nhựa...) để thúc đẩy kinh tế tuần hoàn.

Năm là, tăng cường công tác truyền thông nâng cao nhận thức trách nhiệm của cộng đồng DN và người dân về kinh tế tuần hoàn; về trách nhiệm phân loại tại nguồn các loại rác thải để thực hiện tái chế, tái sử dụng; thay đổi hành vi tiêu dùng hướng tới các sản phẩm thân thiện môi trường./.

Tài liệu tham khảo

Bộ Tài nguyên và Môi trường (2018), Báo cáo hiện trạng môi trường quốc gia năm 2017: Chuyên đề quản lý chất thải rắn, NXB Tài nguyên và Môi trường;

Bùi Xuân Dũng (2020), Kinh nghiệm thực hiện mô hình kinh tế tuần hoàn ở một số quốc gia và gợi ý cho Việt Nam, Tạp chí Kinh tế và Dự báo, 22 (740);

Nguyễn Hoàng Nam, Nguyễn Trọng Hạnh (2019), Thực hiện kinh tế tuần hoàn: Kinh nghiệm quốc tế và gợi ý chính sách cho Việt Nam, Tạp chí Khoa học Đại học Quốc gia;

Trương Thị Mỹ Nhân (2019), Kinh nghiệm xây dựng nền kinh tế tuần hoàn và các điều kiện để chuyển đổi ở Việt Nam, Tạp chí Tài chính kỳ 1 tháng 12/2019